**TUẦN 33 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

# **CHỦ ĐIỂM 9: AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG**

# **BÀI : -- PHÒNG TRÁNH BỊ BẮT CÓC**

# I **MỤC TIÊU:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

# **1.Năng lực đặc thù:**

Biết được một số tình huống có nguy cơ bị bắt cóc và cách phòng tránh trong các tình huống đó

**2. Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

* **Năng lực riêng:**Có ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng tránh những nguy cơ bị bắt cóc.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* Bút, giấy A0.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  1.2. Dạy bài mới  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Phòng tránh bị bắt cóc.  **2Hoạt động hình thành kiến thức mới ( Khám phá):**  **Hoạt động 1: Tình huống có nguy cơ bị bắt cóc**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được một số tình huống có nguy cơ bị bắt cóc.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 người.  - GV nêu yêu cầu: *Các nhóm quan sát tranh và thảo luận về những nguy cơ bị bắt cóc mà bạn nhỏ có thể gặp phải trong các tình huống.*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_4.png*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS chia sẻ về điều bản thân học được từ kết quả thảo luận.  **c. Kết luận:***Hiện tượng bắt cóc trẻ em xảy ra thường xuyên ở cả Việt Nam và nhiều nơi trên thế giới vì rất nhiều lí do khác nhau. Các em nhỏ cần biết tự bảo vệ mình trước các tình huống có nguy cơ bị bắt cóc trong cuộc sống hằng ngày.*  **3. Hoạt động luyện tập thực hành:***.*  **Hoạt động 2: Cách phòng tránh bị bắt cóc**  **a. Mục tiêu:**  - HS biết cách phòng tránh bị bắt cóc.  - HS có ý thức vận dụng cách phòng tránh bị bắt cóc vào thực tế đời sống để đảm bảo an toàn cho bản thân và bạn bè.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm về những cách phòng tránh bị bắt cóc.  - HS ghi lại kết quả thảo luận nhóm ra giấy A0.  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV tổ chức cho HS trưng bày và chia sẻ về những lưu ý phòng tránh bị bắt cóc mà nhóm đã xây dựng.  - Các nhóm đã đóng góp ý kiến cho nhau. GV nhận xét và kết luận.  **4 Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  *Để phòng tránh bị bắt cóc, các em cần lưu ý điều gì?*  **c. Kết luận:***Để phòng tránh bị bắt cóc, các bạn nhỏ cần lưu ý không nhận đồ từ người lạ, không đứng quá gần người lạ, không đi theo người lạ, luôn đi cùng người thân khi ra khỏi nhà.*  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)**  *+ Trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc ở đó không? Vì sao?*  *Nhận xét tiết học* | - HS chia thành các nhóm.  - HS quan sát tranh, thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trưng bày và chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  HS trả lời |

**TUẦN 34 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

# **CHỦ ĐIỂM 9: AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG**

# **BÀI : -- PHÒNG TRÁNH BỊ BẮT CÓC**

# I **MỤC TIÊU:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

# **1.Năng lực đặc thù:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:Biết được những địa điểm có nguy cơ bị bắt cóc.

**2. Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

* **Năng lực riêng:**Có ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng tránh những nguy cơ bị bắt cóc.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

+PPDH chính: tổ chức HĐ.

Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

+ Hình thức dạy học chính:

Hoạt động nhóm. lắng nghe tích cực.Cá nhân

**2. Phương tiện và công cụ dạy học:**

1. **GV**

Giáo án.

SGK. Tranh ảnh về các địa điểm trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc.

**b. HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  1.2. Dạy bài mới  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Phòng tránh bị bắt cóc.  **2Hoạt động hình thành kiến thức mới ( Khám phá):**  **Hoạt động 3: Những địa điểm có nguy cơ bị bắt cóc**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được những địa điểm trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV phổ biến nhiệm vụ: *Các nhóm quan sát tranh trong SGK và thảo luận về những địa điểm trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc:*  *+ Mỗi bức tranh vẽ khung cảnh ở đâu?*  *+ Trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc ở đó không? Vì sao?*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_7.png*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến. GV tổng kết hoạt động.  **c. Kết luận:***Mọi nơi quanh chúng ta từ nhà ga tàu, công viên, trường học,…trẻ em đều có nguy cơ bị bắt cóc. Vì thế mỗi bạn nhỏ cần biết cách và có ý thức tự bảo vệ mình trước những tình huống nguy hiểm.*  **3. Hoạt động luyện tập thực hành:***.*  **Hoạt động 4: Xác định được những nơi có nguy cơ bị bắt cóc**  **a. Mục tiêu:** HS xác định được những nơi xung quanh mình có nguy cơ bị bắt cóc, từ đó có biện pháp phòng tránh nguy hiểm với bản thân.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm, chia sẻ các nội dung:  *+ Nơi nào trên đường đi học hoặc nơi ở mà em có thể gặp nguy hiểm?*  *+ Những nguy hiểm em có thể gặp phải là gì?*  *+ Nêu cách thức để các em phòng tránh nguy hiểm ở những nơi đó.*  - Các nhóm ghi lại kết quả thảo luận ra giấy.  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - Kết thúc thảo luận, GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ trước lớp.  - Các nhóm khác đóng góp ý kiến và rút ra được bài học cho bản thân.  **4 Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  *Trẻ em có nguy cơ bị bắt cóc ở đó không? Vì sao?*  **Kết luận:***Nguy cơ bị bắt cóc có thể xảy ra ở bất cứ địa điểm nào xung quanh em như trên đường đi học về, ở gần nhà,…Các em cần nhớ không được đi theo người lạ và kêu lên thật to khi bị người lạ tấn công.*  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)**  *-Nguy cơ bị bắt cóc có thể xảy ra ở bất cứ địa điểm nào xung quanh em như trên đường đi học về, ở gần nhà,…*  Nhận xét tiết học | - HS chia thành các nhóm.  - HS quan sát tranh, thảo luận về những địa điểm trong tranh.  - HS trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS ghi lại kết quả vào giấy.  - HS trình bày trước lớp.  - HS rút ra được bài học.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  HS lắng nghe, tiếp thu.  HS lắng nghe |

**TUẦN 35 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

# **CHỦ ĐIỂM 9: AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG**

# **BÀI : -- ĐỀ PHÒNG BỊ LẠC**

# I **MỤC TIÊU:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

# **1.Năng lực đặc thù:**

* Biết được một số tình huống các bạn nhỏ có nguy cơ bị lạc.
* Có kĩ năng xử lí khi bị lạc.

**2. Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

* **Năng lực riêng:**Có ý thức tự bảo vệ bản thân, phòng tránh trước nguy cơ mất an toàn trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:**

+PPDH chính: tổ chức HĐ.

Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

+ Hình thức dạy học chính:

Hoạt động nhóm. lắng nghe tích cực.Cá nhân

**2. Phương tiện và công cụ dạy học:**

1. **GV**

Giáo án.

* SGK. Các tình huống về những nguy cơ bạn nhỏ có thể bị lạc.

**b. HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

* Các tình huống về những nguy cơ bạn nhỏ có thể bị lạc.

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động**  1.1.Ổn định ( Kiểm tra bài cũ )  1.2. Dạy bài mới  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Đề phòng bị lạc.  **2Hoạt động hình thành kiến thức mới ( Khám phá):**  **Hoạt động 1: Tình huống có nguy cơ bị lạc**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được một số tình huống mà các bạn nhỏ có nguy cơ bị lạc.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_10.png- GV yêu cầu HS quan sát hai tình huống trong SGK.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_11.png  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm về những nguy cơ bị lạc mà bạn nhỏ có thể gặp phải trong mỗi tình huống.  - HS trao đổi với nhau về cách xử lí khi bị lạc.  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS chia sẻ về kết quả thảo luận trước lớp.  - HS nêu cách xử lí khi bị lạc. GV khuyến khích HS nêu thành các bước cụ thể để xử lí khi bị lạc.  - GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận.  **c. Kết luận:** *Hiện tượng trẻ em bị lạc xảy ra khá phổ biến do những phút sơ sẩy, mất tập trung. Việc trẻ em bị lạc có thể dẫn đến nhiều mối nguy hiểm đối với các em. Vì thế, mỗi bạn nhỏ cần biết phòng tránh bị lạc và biết cách xử lí bị lạc.*  **3. Hoạt động luyện tập thực hành:***.*  **Hoạt động 2: Xử lí khi bị lạc**  **a. Mục tiêu:**  - Giúp HS hiểu biết cách xử lí khi bị lạc.  - HS có ý thức vận dụng những điều đã học vào thực tế đời sống để đảm bảo an toàn cho bản thân.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  **-** GV chia lớp thành các nhóm.  - GV phổ biến nhiệm vụ: Các nhóm quan sát tranh trong SGK và thảo luận về cách xử lí tình huống trong mỗi bức tranh.  *+ Tình huống 1: Bạn nhỏ bị lạc ở công viên.*  *+ Tình huống 2: Bạn nhỏ bị lạc ở bến xe.*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png*  - GV yêu cầu các nhóm thể hiện cách xử lí tình huống thông qua hình thức đóng vai.  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số nhóm đóng vai thể hiện cách xử lí tình huống trước lớp.  - HS khác nhận xét về cách xử lí tình huống và cách thể hiên vai diễn.  - GV khuyến khích HS chia sẻ điều bản thân học được qua xử lí tình huống.  **4 Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**  *Bạn nhỏ bị lạc ở công viên?*  *Bạn nhỏ bị lạc ở bến xe.?*  - GV tổng kết và đưa ra kết luận.  **c. Kết luận:………………..**  **\* Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)**  *+ Bình tĩnh quan sát để tìm người thân (nếu người thân đi cùng).*  *+ Tìm tới những người làm bảo vệ hoặc công an gần nhất.*  *+ Nhờ liên hệ với người thân qua điện thoại hoặc địa chỉ nhà ở.*  *Nhận xét tiết học* | - HS quan sát tranh.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia thành các nhóm.  - HS quan sát tranh.  - HS thảo luận nhóm.  - HS đóng vai.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  HS Trả lời  - HS lắng nghe, tiếp thu. |